

**ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN**

(Đề thi có 1 trang)

CUỐI KỲ 2 - NĂM HỌC 2026–2027**MÔN: VẬT LÝ - LỚP 11***Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề**Phát hành ngày 22/08/2026*

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề: L11.CK2.019**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM****Câu 1.** Định luật Ohm cho toàn mạch được viết là

- A. $I = \frac{\xi}{r}$ B. $I = \frac{\xi}{R}$ C. $I = \frac{\xi}{R + r}$ D. $I = \xi(R + r)$

Câu 2. Nguồn có suất điện động 9,2 V khi mắc thành mạch kín, hiệu điện thế mạch ngoài đo được 7,9 V. Hiệu suất của nguồn bằng (làm tròn đến hàng phần mười).

- A. 85,9 % B. 130 % C. 14,1 % D. 116,5 %

Câu 3. Tăng hiệu điện thế đặt vào một tụ điện lên gấp 3 lần. Điện dung của tụ

- A. tăng gấp 3 lần cùng với điện tích. B. không đổi, còn điện tích tăng gấp 3 lần.
C. không đổi, và điện tích cũng không đổi. D. giảm còn $\frac{1}{3}$.

Câu 4. Định luật Coulomb được viết là

- A. $F = k \frac{|q_1 q_2|}{\varepsilon r}$ B. $F = k \frac{|q_1 q_2|}{\varepsilon r^2}$ C. $F = k \frac{r^2}{|q_1 q_2|}$ D. $F = k \frac{\varepsilon |q_1 q_2|}{r^2}$

Câu 5. Tại cùng điểm P, đặt lần lượt hai điện tích thử rất nhỏ; hai phép đo riêng biệt không làm biến đổi nguồn điện trường. $q_1 = +5 \mu\text{C}$ chịu lực 25 mN sang phải; $q_2 = -4 \mu\text{C}$ chịu lực 20 mN sang trái. Cường độ điện trường ở P có độ lớn và hướng thế nào?

- A. Không có trường xác định vì hai lực ngược chiều. B. 5000 N/C, sang trái.
C. 2500 N/C, sang phải. D. 5000 N/C, sang phải.

PHẦN II. TỰ LUẬN**Câu 6.** Dòng điện 0,79 A qua điện trở 48 Ω . Tính hiệu điện thế giữa hai đầu điện trở (làm tròn đến hàng phần mười).

.....

.....

.....

Câu 7. Hạt có gia tốc 3000 m/s², xuất phát từ nghỉ. Tính quãng đường đi được sau 17 ms (làm tròn đến hàng phần trăm).

.....

.....

.....